

Bao giờ tôi chấp nhận nhân loại của Hồ Chí Minh và tập đoàn cầm quyền công sản Hà Nội được đem ra xét xử? (*)



Cách ruồng rẫy. Ảnh từ lưu trữ Google

Chiến tranh chấp nhận thực dân pháp giành được lập kết thúc bằng Hiệp định đình chiến ký kết ngày 20 tháng 7 năm 1954 tại Genève chia Việt nam làm hai Miền riêng biệt. Miền Bắc theo chủ nghĩa công sản do Đảng cộng sản Việt nam Dân chủ Cộng hòa. Miền Nam đứng về phía thực dân Pháp.

Ngày 23 tháng 10 năm 1955, một cuộc trưng cầu dân ý đã được tổ chức tại Miền Nam và kết quả đã đưa tới sự truất phế Vua Bảo Đại. Triều đình Nhà Nguyễn thoái vị. Hiệp định 26 tháng 10 năm 1956 tôn phong ông Ngô Đình Diệm lên làm Tổng thống Miền Nam và thành lập nước Việt Nam Cộng hòa.

Chín năm chiến tranh giành độc lập, hòa bình trên 2 miền Nam Bắc được tái lập. Chính quyền 2 Miền đưa ra những chính sách tái thiết đất nước theo đường lối riêng của mỗi chế độ chính trị. Phát triển kinh tế là ưu tiên mà Chính sách về Ruộng đất là quan trọng vì Việt Nam vốn là xã hội nông nghiệp. Ruộng đất nuôi sống gần 80% dân Việt Nam. Có một Chính sách Ruộng đất tốt, hài hòa, hợp lý là để xóa bỏ những bất công xã hội do chế độ thực dân tạo ra từ khi Việt Nam bị đô hộ.

Miền Bắc, Hồ Chí Minh thực hiện chính sách về ruộng đất gọi là “Cách Cách Ruộng đất”

còn ở Miền Nam gọi là “Cách Cách Địch đưa”.

Chúng ta thử nhìn lại và so sánh hai chính sách về đất đai của hai Miền, nêu lên những đặc tính và mục tiêu của chính sách này.

I-Cách Cách Ruộng đất ở Miền Bắc

1-Tình hình mái, nhiệm vụ mái

Năm 1950, Hồ Chí Minh qua Nga, yết kiến Staline và tiếp xúc với những cán bộ của Mao-tr<#225;ch-đông. Staline cho ông 2 cái ghế và nói “đây là ghế đưa của chế độ, đây là ghế nông dân. Ông cần ngồi vào ghế nào?”

Trở về nước, Hồ Chí Minh không thu hút lại với cán bộ nông nghiệp của ông là ông đã chọn chiếc ghế nào mà chu<#225;n bị ngay việc thực hiện chính sách ruộng đất bất kể đưa bằng chu<#225;n bị từ những cán bộ đảng viên đi trong công tác, cán bộ sẽ không bị giao đất. Ông đưa ra những xét tình hình thực tiễn thu<#225;n lại. Mao-tr<#225;ch-đông thực hiện ở Tàu và thực hiện lập xong chế độ công xã trên công xã. Cách mạng Việt Nam đang trên đà thực hiện. Duy còn khó khăn nhất là Mao giúp thực dân pháp đánh phá đoàn kết dân tộc. Mục đích thực hiện hoàn toàn, ta phải cùng với nhân dân thực hiện một chế độ dân chủ nhân dân, tăng cường đoàn kết toàn dân, liên kết chặt chẽ với phe xã hội chủ nghĩa.

Cuối năm 1952, Hồ Chí Minh cho tiến hành cải cách ruộng đất ở những vùng tạm chiếm như Thái Nguyên, Thanh Hóa, ... Nhiệm vụ của hành quân để đưa các bộ đội về Thanh Hóa đã làm kinh hoàng dân chúng, lan rộng đến những vùng “giới phóng” khác. Không ngày ký Hiệp định Genève, Hồ Chí Minh muốn tránh bộ đội chúng ta chảy vào Nam vì sợ hãi nên cho lính tạm chiếm.

Thực ra, kế hoạch chuyển bộ đội tạm chiếm, Hồ Chí Minh đã cho tiến hành từ lâu. Trước nhất là chính quyền hay đưa chính trị. Từ 1946 -1949 là chiến dịch chính trị, với khẩu hiệu “Tổ quốc trên hết”, kêu gọi đoàn kết toàn dân gồm trí thức, công nhân, địa chủ, tôn trọng tự do, chuyển hình xóa bỏ hình thức văn hóa pháp luật hiện qua từ tạm chiếm lên miền, cá nhân chuyển nghĩa. Mục đích duy nhất là chuyển thể dân pháp giành độc lập. Hồ Chí Minh giới thiệu tấn công công nhân đồng ruộng, thành lập Mặt trận Việt Minh. Giai đoạn kế tiếp 1950-1956 dành cho chiến dịch chính trị phong trào phá vỡ tạm chiếm phong kiến nông thôn, nhất là xã hội ruộng đất, trật tự xã hội, giá trị đạo lý công lý, ích lợi cho nông dân miền nông nghiệp và phát triển là đúng, là tốt, ích lợi cho nông dân miền nông nghiệp và phát triển. Phong trào chuyển thể hiện với khẩu hiệu “đưa phong trào lên ngang hàng với phong trào”, để cho Hồ Chí Minh cho chuyển công tác Lao động thay thế công nhân.

Phong trào khi chuyển phát triển, dân chúng đưa hiệu đó là bài trừ những phong kiến trong công tác giới quan lại trong Chánh quyền cũ. Thực ra, phong trào là tiêu diệt địa chủ, đưa này chuyển có cán bộ hiện bên Tàu về để thi hành Công tác Cải cách Ruộng đất mới hiện, những người tuy nhiên giới kín Khóa chính quyền đưa tiên khai giới năm 1953 ở Miền Bắc mới nói rõ nội dung khẩu hiệu phong trào là đánh địa chủ, tịch thu toàn bộ tài sản của địa chủ chia cho bộ công nông, tịch Công tác Cải cách Ruộng đất.

Sau phong trào chiến dịch bài trừ tạm chiếm công nhân, từ do kinh doanh, tạm chiếm dân chuyển xây dựng. Tiếp theo, từ năm 1959, sau khi sai vì xem nhẹ Công tác Cải cách Ruộng đất đã thất bại hoàn toàn, Hồ Chí Minh cho áp dụng chính sách triệt hạ, đưa bộ hiện từ tạm chiếm lên công nhân, mới hình thức sản xuất cá thể, xóa lý những thành phần chuyển vào hợp tác xã, giới đưa óc muốn làm giàu riêng. Bộ công nông và những ruộng đất do Công tác Cải cách Ruộng đất công phát, nay lại phải đem nộp cho Hợp tác xã.

2- Phóng tay phát triển quân chúng

Cách Ruäng ở t long träi là ở t “không do ở ng và Nhà näc, mà do nông dân làm”. Ở bät ở u, Hä Chí Minh cho tän hành träc 2 chiän ở ch: thu thuä nông nghiäp và ở u tranh chánh trä.

Áp ở ng thuä nông nghiäp là ở p ở i ở p khuôn theo Tàu đã làm tä 2 năm träc nhä m bän cùng hóa xã häi Viät Nam, bän nông dân trä thành bän cä nông. Thuä nông nghiäp là 1 trong 5 loäi thuä: thuä nông nghiäp, công thäng nghiäp, sát sanh, lâm thä sän, xuät nhäp cäng – Thuä xuät nhäp cäng là ở khô häi.

- Thuä nông nghiäp – Riêng vä thuä nông nghiäp, chúng ta thä nhìn ở i sä ở c ở có ý niäm cä thä nông dân bä phá sän. Thuä sä đánh 5% trên 100 kg lúa, 45% cho 1000 kg lúa trä lên, tä i đã là 64% . Thêm vào đó, nông dân trä phä thu cho ở ng 15%. Cä 2 thä thuä phäi ở p mät ở n, cho ở ng và Nhà näc Viät nam dân chä Cäng hòa và mät phän gäi cho Kominforme làm nghĩa vä quäc tä .

Thä làm bài toán ở biät nông dân ở p bao nhiêu mä häi ở c mät cho thuä nông nghiäp . Chúng ta ở y 1000 kg lúa . Thuä ở y 45% là 450 kg . Trên sä này, nông dân bä trä 15% thuä phä thu là 67,5 kg . Nông dân phäi ở p thuä nông nghiäp cho 1000 kg lúa thu hoäch ở c là 517, 30kg . Nếu chä ruäng không träc täp canh tác phäi ở p thêm 25% phä thu näa .

Đän tích ruäng canh tác và sä lúa thu hoäch phäi do nông dân bình. Vä đän tích ruäng, không căn cä theo ở a bä ở u gä. Nông dân bình thäng ở c kích lên, täc bình ở c, bình ngang vä đän tích canh tác ở qui ra sä lúa phäi gät ở c ở trä thuä.

Còn thuä công thäng nghiäp chä có 28% trên ở i täc, nhäng cũng phäi do nhân dân bình theo cùng qui cách ở c và ngang.

Tä Häu, nhà thä cäa ở ng, ở c thäng huy chäng Sao Vàng Hä Chí Minh, cä vũ chiän ở ch thu thuä trong Cách Ruäng ở t:

*“Gät, gät näa, bàn tay không phút nghä
Cho ruäng ở ng lúa ở t, thuä mau xong*

*Cho đáng bán lâu, cùng ráp bác chung lòng,
Thá Mao chá tách, thá Sít-ta-lin bát đát”.*
Tá Háu

- Đáu chánh trá – Đáu tranh chánh trá là nhám thá tiêu tát cá phán tá bá xem là phán đáng. Lúc báy giá, dân chúng ai cháng Viát minh thì hoác bá giát hoác bá đá ra Thành phá sanh sáng. Chá còn lái nháng ngá i láng cháng . Mà láng cháng là phán đáng.

Bây giá, chúng ta thá tìm hiáu thá c chát cáa « đáu tranh chánh trá » đán ra lián sau thuá nông nghiáp.

Lái đáng trong lúc dân chúng còn đang đáng vì thiáu thuá, cán bá cho táp háp đá giái quyát tráng háp còn thiáu thuá. Sá thát là nhám tiêu đát nháng thành phán bá ghi vào danh sách cán phái thanh toán.

Phòng háp trang bá đáy đá đáng cá tra tán. Cán bá chá tách xã kêu gái mát ngá i thiáu thuá hái: “Có phái tháng X xuái máy không náp thuá không?” Tra tán cho đán khi nào ngá i này gát đáu đá tên X bá bát.

Đán phiên tên X bá tra tán: “Máy á trong tá chá c phán đáng nào? Phái trong đó có tên Y không?” Ngá i bá tra tán vì đau đán khai báa “Tôi á trong đáng Bá o Đái, cá đáng Cáng sán náa” cho đán khi nào cháu nói ra tên ngá i đã đác cán bá mám trác.

Lúc đáu còn nhá tên ngá i đác đán trác phái khai, sau mát tinh thán, nhá đáu khai đó. Có ngá i khai cá tên cán bá chá táa phiên đáu chánh trá. Đán đây, đáng cáng sán nhán tháy náu kéo dài sá gáy ánh háng xáu cho đáng, làm mát lòng tin cáa nhân dân đái vái đáng, Chánh phá. Đáng cáng sán bán cho tá chá c Tòa án nhân dân xét xá phán đáng bát đác trong chián đách đáu chánh trá đá xác nhán là thát sá có đách trong nông thôn và mát khác, đá cao quán chúng luán luán sáng suát, nhá Mao-trách-đáng đáy. Trong quá trình đáu chánh trá, náu có vài tráng háp phám sai lám nháng phái tháy chá tráng là đáng:

” ...Đáa hào, đái láp ra tro

L&ng ch&ng, ph&n đ&ng đ&n gi& tan x&&ng
Th&p đ&c cho sáng kh&p đ&ng,
Th&p đ&c cho sáng đ&ng làng đ&ng nay
Lôi c& b&n nó ra đ&ng
B&t qu&g&c xu&ng, đ&a đ&ng ch&t th&i”
Xuân Di&u

- Qu&n chúng phóng tay – Còn Cách Ru&ng đ&t th&t s& đ&c ti&n hành làm 2 đ&t: gi&m tô và c&i cách. Cách Ru&ng đ&t di&n ti&n long tr&i l& đ&t này đã đ&c nói nhi&u v&i đ&y đ& chi ti&t nên thi&t t&ng không c&n l&p l&i thêm n&a. Duy có con s& t& vong chính xác c&a n&n nhân ch&a đ&c xác nhân Ngày nay, theo báo cáo chánh th&c c&a Vi&n th&ng kê Hà n&i***, s& t& vong là 172 008 ng&&i trong đó có 70 % b& ch&t oan &c bao g&m nh&ng ti&u đ&a ch& b& kích lên cho đ& 5 % theo tiêu chu&n c&a Trung qu&c qui đ&nh, nh&ng cán b& đ&ng viên đi theo kháng chi&n ch&ng th&c dân vì lòng yêu n&&c tình r&ng không c&ng s&n .Nh&ng con s& t& vong th&t s& ph&i cao h&n . Nhi&u ng&&i t&ng s&ng trong giai đ&n Cách Ru&ng đ&t, nh& nhà báo Bùi Tín, c&u Phó T&ng biên t&p nh&t báo Nhân Dân, cho bi&t, theo &&c tính, con s& n&n nhân ít nh&t ph&i lên đ&n n&a tri&u bao g&m n&n nhân b& hành huy&t đ&c đoán t&i hi&n tr&&ng qua quy&t đ&nh c&a Tòa án nhân dân và nh&ng ng&&i nh& n&n nhân không b& hành huy&t ho&c gia đ&nh, thân nhân c&a n&n nhân. Nh&ng ng&&i này b& đ&u i ra kh&i nhà, tài s&n b& t&ch th&u, không có quy&n làm vi&c, b& m&i ng&&i xa lánh vì s& b& liên l&y v&i giai c&p đ&a ch&, l&n l&&c ch&t vì đói rét, b&nh th&t do ch& đ& qu&n lý h& kh&u. Trong s& n&n nhân này có ít nh&t 40 000 đ&ng viên Cách ru&ng đ&t, theo Mao-tr&ch-đ&ng đ&y, ph&i b&c l& s& tàn ác càng r&ng r&n thì thành công càng l&n.

M&i chi&n đ&ch đ&u đ&c chu&n b& b&ng khóa chính hu&n đ&y cán b& h&c t&p lòng yêu n&&c, tinh th&n cách m&ng, đ& cán b& thi hành n&m v&ng đ&&ng l&i, chánh sách đúng theo sách l&&c mao-tr&ch-đ&ng Toàn b& các chi&n đ&ch đ&u đã đ&c th&c hi&n n & bên Tàu t& m&y năm tr&&c, m&nh danh là “Chi&n thu&t mao-tr&ch-đ&ng” vì Mao-tr&ch-đ&ng tin r&ng chi&n thu&t này có th& áp đ&ng & các n&&c kém m& mang, c& b&n là kinh t& nông nghiệ p, đ& th&c hi&n cu&c cách m&ng vô s&n. V&n theo Mao-tr&ch-đ&ng, ch& có giai c&p b&n nông và c& nông là l&c l&&ng m&nh nh&t,sáng su&t nh&t, có đ& kh& năng lãnh đ&o cu&c cách m&ng vô s&n đi đ&n thành công. Mà đ&a ch& là k& thù c&a nông dân . Ch& có nông dân m&i bi&t r& đ&a ch& nào là gian ác, và gian ác đ&n m&c đ& nào nên ph&i phóng tay phát đ&ng qu&n chúng t& kh& và tr& t&i b&n đ&a ch& ác ôn. Đ&ng c&ng s&n ch& gi& nhi&m v& h&&ng đ&n, không tr&c ti&p lãnh đ&o

S&a sai vì Cách Ru&ng đ&t đã thành công nên c&n bình th&&ng hóa tình hình nông thôn, chu&n b& đ&a s&n xu&t vào ch& đ& t&p th& hóa, ti&n hành xây đ&ng ch& đ& chuyên chính vô s&n.

Tám 1951, theo nhá báo Bái Tán, Há Chá Minh đá ngá hán theo Tàu, ráp khuán theo đáng lái mao-trách-đáng.

Trong mát buái táng tráng chuyán thám viáng Staline hái nám 1950 vái cán bá lánh đáo đáng khi áng vá nác, Há Chá Minh kháng nái rá áng đá chán “gháng án dán hay ghá đáa chá” đá trá lái Staline má chá nhán mánh: “cháng ta làm Cái cách Ruáng đát phái hác táp kinh nghiám Trung quác”. áng đáy cán bá đáng vián “Đá quác là con há, đáa chá là bái rám há ná náp. Muán đánh há phái tiáu đát bái rám”.

Kháng riáng gái vá Cái cách Ruáng đát, Há Chá Minh mái hác kinh nghiám Trung quác, má cá các nháng khác, Há Chá Minh cáng chá tráng hác táp ráp khuán theo má hánh trung quác nhá vá giáo đác, sán xuát, kinh tá nghián vá ká nghá náng, ...đá “nháy vát” theo . áng viát quyán “Nháng kinh nghiám quá báu Trung quác nán hác” đá i bát danh Trán Lác, do nhá Sá Thát, Hà nái, xuát bán nám 1950, đá làm tài liáu cho cán bá hác táp.

II- Cái cách Địn đạ Miền Nam

Trong mián Nam , kháng nái Cái cách Ruáng đát má nái Cái cách Địn đạ. Trong 20 nám, tá 1955-1975, Mián nam tián hánh 2 cuác Cái cách Địn đạ. Kháng ká mát cuác Cái cách Địn đạ do Cáu Hoáng Báo Đái ban hánh nám 1949, nháng kháng thánh cáng . Ruáng đát váa đác phán phái xong thái lián bá Viát Minh tách tháu, hoác Viát Minh ngán cám náng dán nhán ruáng hoác làm ruáng. Mát khác, chián tranh kháng cho pháp náng dán sanh sáng trán phán đát cáa mánh, phái táng cá .

Cái cách Địn đạ Miền Nam thác hián tá khi Táng tháng Ngá Đánh Đám nám quyán báng Đá sá 57 ngáy 22 tháng 10 nám 1956. Chánh sách đán đạ thám mát lán náa đác Táng tháng Nguyán ván Thiáu tiáp nái rát ráo hán báng Đáo luát sá 003/70 ngáy 23 tháng 03 nám 1970, đá i tán gái mái là Luát Ngá i Cáy Cá Ruáng.

1 -Cái cách đán đạ. áng Ngá Đánh Đám, ngáy 7 tháng 7 nám 1955, đác bá nhiám làm Thá táng Chánh phá. á chác vá Thá táng Chánh phá, áng ban hánh 2 Đá, sá 2 vá sá 7 nám 1955, lián quan đán ván đá thuá ruáng vá tá trác c, á Viát Nam, viác thuá ruáng kháng cá giáy tá háp đáng giáa ngá i thuá mánh vá chá ruáng nán tháng chá ruáng lán áp làm thiát hái quyán lái cáa ngá i thuá . Giá thuá ruáng tá 40% đán 60%, táy theo ruáng tát xáu, trán sá láa thu hoách.

Nhìn lại CCRĐ Miền Bắc và Cách Địn địa Miền Nam

Tác Giả: Nguyễn Văn Trn
Thứ Ba, 31 Tháng 1 Năm 2012 05:39

Luật về thuê ruộng qui định như sau qui chế tá điền. Tuy nay, - giá thuê ruộng từ 10 đến 15% trên số lúa thu hoạch cho ruộng làm 1 mùa / năm;

- giá thuê từ 15 đến 25% cho mùa gặt chính của ruộng 2 mùa / năm.

Thời hạn hợp đồng là 5 năm, có tái ký. Tá điền có quyền trả ruộng và phải báo trước cho chủ ruộng 6 tháng. Chủ ruộng mua lại ruộng phải báo trước tá điền 3 năm.

Vì chiến tranh nhiều người bỏ ra thành thị sinh sống nên số ruộng bỏ hoang tính ra lên đến 500 000 mẫu tây. Trong thời gian Chính phủ cho kiểm kê, nhiều chủ ruộng vẫn vắng mặt, số ruộng này bỏ trống thu đất cấp phát cho tá điền.

Sau khi lên làm Tổng thống, Ngô Đình Diệm ban hành Decree 57 ngày 22 tháng 10 năm 1956 qui định Chính sách Cách thức Địn địa theo đó, điền chủ có quyền gặt cho mình khoảng 100 mẫu ruộng, phải canh tác 30%, số còn lại cho mình theo điều kiện luật hợp đồng đã ban hành.

Ruộng trước thuế, chủ ruộng được chia theo giá ruộng, 10% bằng tiền mặt, 90% trả bằng trái phiếu với lãi suất 3% / năm. Người gặt trái phiếu có quyền số ruộng trong các dịch vụ như trao đổi, kinh doanh, mua bán, ...

Ruộng trước thuế bán lại cho tá điền trả góp trong 12 năm vắng và lãi suất 3% như đối với điền chủ cũ.

Có khoảng 1035 điền chủ bỏ ruộng trước thuế vì mình không có trên 100 mẫu. Diện tích ruộng trước thuế là 430 319 mẫu, tính thêm 220 813 mẫu của pháp luật. Năm 1958, tổng số ruộng trước thuế là 651 132 mẫu.

Số tá điền trả thành điền chủ từ năm 1957-1963 là 123 193 người. Ngoài ra còn 2857 người mua trước thuế trước chủ ruộng, nâng con số điền chủ – mình không có từ 5 mẫu – lên 126 050 người. Và số ruộng mua riêng này là 252 213 mẫu.

Chánh sách Cách Địn địa Miền Nam làm cho chä ruäng và tá địn địa u hài lòng. Sä ruäng đät bä Viät Minh träng đây täch thu phát cho tá địn địa vì chä ruäng väng mät, nay Chánh quyän đäm trä lại cho chä và bäi hoàn tiän näu bä truät häu.

2- Dinh Địn và Khu Trä mät

Tiäp theo Chánh sách Cách Địn địa Miền Nam, Chánh quyän Đä I Cäng Hòa ban hành Chánh sách Dinh Địn và Khu Trä mät. Huä kä, Pháp và Täch cä Y Tä Quäc tä giúp thäc hiän Chäng tränh này. Chä trong vòng tä 1957-1961, Chánh phä thành lập đäc 169 Trung tâm đänh cä đäng bào di cä trong đó có 25 Khu Trä mät, täp trung ä vùng đäng bäng sông Cäu long . Dinh Địn phäc häi hoäc khai thác nhäng vùng đät bä hoang hoäc đät mäi khai phá, đäm lại cho đäng bào 109 379 mäu, nuôi säng 50 000 gia đänh gäm 250 400 ngäi.

Khu Trä mät là näi täp trung dân säng häo lánh, thiäu phäng tiän cän thiät cho đäi säng nhä chä bú, träng häc, träm xá y tä, đäng, näc, ...Mäi Khu Trä mät gäm tä 3000 đän 3500 ngäi.

Mät ngân hàng nông thôn, Quäc Gia nông tín cuäc, đäc thành lập đä yäm trä Chäng tränh Dinh Địn và Khu Trä mät bäng cách cho vay väi lãi xuät nhä.

Cách Địn địa Miền Nam, Dinh Địn và Khu Trä mät đã biän 176 130 gia đänh nông dân nghèo trä thành chä ruäng đät tä ít nhät 1 mäu trä lên.

Sän xuät ä các Khu Trä mät đän đän vät qua khuôn khä đäa phäng nhä häp đä trao đäi trên qui mô vùng.

Träớc đäi säng an lành cäa ngäi dân, cäng sän bám trä ä lại sau Hiäp đänh Genève xuät hiän và phän äng thô bäo. Häng cäm dân mua ruäng truät häu, cäm ký häp đäng thuê ruäng, häy bä đäa tô, ám sát nhân viên Chánh quyän ä nông thôn nhä nhân viên Ngân hàng, Y tä, Giáo đäc, ...

Còn lại hơn 400 ngàn mẫu đất đã trút h u đ t h u hóa cho nông dân, nhng b áp l c khng b c a cng s n ph i b hoang. T đây, năm 1958, cng s n Hà n i b t đ u đ ng lên cuộc chi n trong Miền Nam.

III- Cách Địn đ a và Lu t Ng i Cày Có Ru ng

Tng thng Nguyễn Văn Thi u th c hi n Cách Địn đ a bng 2 giai đ o n: áp đng lu t cũ 57 và ban hành thêm Lu t Ng i Cày Có Ru ng.

1 – T năm 1967-1970, ông Thi u cho ti p t c áp đng Lu t Cách Địn đ a cũ c a th i Đ nh t Cng hòa . Sau v Vi t cng tng công kích M u thân th t b i, nông thôn tr l i có an ninh. S ru n tr c đây b b hoang nay đm c p phát cho nông dân. T 1967 đ n 1969, c thêm 261 874 gia đnh đ c c p ru ng đ canh tác, nâng tng s tá đ n tr thành ch đ n lên 438 004 ng i, v chi 48% nông dân nghèo.

2 – Phát tri n kinh t nông nghi p . Chánh quy n cho t ch c l i ngân hàng nông thôn Nhà n c, đng th i ngân hàng nông thôn t cũng ra đ i đ k p đáp ng nhu c u phát tri n . B Canh nông nghiên c u t o gi ng lúa m i, khuy n khích khu ch tr ng ngành chăn nuôi gia súc .

Chánh quy n tuy n đng thanh niên đào t o cán b xây đng nông thôn g i v vùng quê đ h ng đ n, giúp đ k thu t cho nông dân trong sanh ho t h ng ngày, ...

3 – Lu t Ng i Cày Có Ru ng. Ngày 26 tháng 03 năm 1970, Lu t Ng i Cày Có Ru ng ban hành, áp đng cho m i thành ph n đ n ch . Lu t Ng i Cày có Ru ng khác v i Lu t 57 th i Đ nh t Cng hòa . Đ n ch t làm ru ng c a mình, nhng s ru ng quá 15 m u, b trút h u. Trong vòng 3 năm, 1970-1973, có 51 695 đ n ch b trút h u tng s ru ng là 770 145 m u, đ c chia ra nh sau:

- 22 560 đ n ch nh v i 61 634 m u trút h u ;

- 16 449 trung địn chá, vái 158 110 máu truát háu ;

- 12 695 đái địn chá, vái 550 401 máu truát háu .

Luát Ngái Cáy Cá Ruáng chi phái sá địn chá cá 15 máu trá lên. Thành phán địn chá náy chiám 56% táng sá địn chá, vái 91, 9 % cáa táng sá địn tích ruáng bá truát háu.

Ruáng bá truát háu đá c bái tháng 20% tián mát, cán lái 80% trá báng trái phiáu, lái 10% / nám trong 8 ná. .

Tiáu chuán cáp phát ruáng truát háu: 3 máu cho Mián Nam, 1 máu cho Mián Cao nguyán vá Mián Trung.

Ruáng háng háa vá cáa tôn giáo kháng bá chi phái bái Luát Ngái Cáy Cá Ruáng.

Trác khi Hà nái háp tác háa đát đái sau Cái cách Ruáng đát, cá cáu kinh tá náng nghiáp cáa Mián Nam chá gám tá địn chá cá 0, 10 – 5 máu vá trung địn chá cá trán 5 máu ruáng trá lên . Giái đái địn chá háu nhá kháng cán náa.

Náng dán bát đáu trang bá cá giái đá canh tác, nháp cáng phán bán, cái tián giáng láa, táng gia sán xuát gia súc, ...

IV -Ruáng đát đái thái quán chá

Đái thái quán chá viát nam, ruáng đát là sá háu tái tháng cáa nháa vua. Nháng trán thác tá, nháa vua đám ruáng đát phái cho dán ngháo đá cáy sanh sáng vá náp thuá. Khi cán,

Nhìn lại CCRĐ Miền Bắc và Cách Địn đạ Miền Nam

Tác Giả: Nguy&n v&n Tr&n
Thứ Ba, 31 Tháng 1 Năm 2012 05:39

nhà vua có th thu h i và b i hoàn cho ng i đang canh tác.

Vi t nam có ch đ quân ch và kéo dài cho đ n ngày 25 tháng 08 năm 1945, vua B o Đ i thoái v , nh ng Vi t Nam tuy t nhiên không có ch đ phong ki n. Trái i i Tàu và Âu châu, có ch đ phong ki n, v i quân đ i riêng, lu t pháp riêng, tài chánh riêng.

S h u ru ng đ t i vi t nam không quá b t bình đ ng nh i nhi u n i khác . Tr c Th c chi n II, theo k t qu đ i u tra c a nhà kinh t h c Yves Henri công b năm 1932, ruộng đ t i Vi t nam đ c phân ph i nh sau:

B c k Trung k Nam k

Ru ng đ t Đ a ch % Di n tích Đ a ch Di n tích Đ a ch Di n tích

Trên 50 m u 0, 10 % 20% 0, 13% 10% 2, 44% 45%

T 5-50 m u 8, 35% 20% 6 % 15% 25, 77% 31%

D i 5 m u 90, 88% 40% 93, 80% 50% 71, 73% 15%

Công đ i n 20% 25% 3%

Tàu tr c khi b c ng s n Mao-tr ch-đông cai tr là m t n c đ c l p nên đ a ch đ c Chánh quy n b o v . Trái i, Vi t Nam là n c b th c dân pháp đ h nên đ a ch cũng là n n nhân c a Chánh quy n th c dân . Do đó, h ph n đông đ ng lên tham gia ch ng Tây giành đ c l p.

Tá thái nháa Há, quyán sá háu ruáng đát đá đác giái hán cho háp lý. Qua nháa Lê Tháai Tá, chá đá ruáng đát tiáp tác ván giá theo đáy.

Nháa vua cáp phát cho các pháp nhán nhá làng xã, Hái há, Tá chác, ...mát khoá nhá đát đá làm cáa chung khai thác láy lái tác trang trái chi phá sanh hoát. Các đán đán khi hoàn tát, đác nháa vua đám phân phái cho xã thôn nháng kháng đác pháp bán. Trá tráng háp bát khá khán.

Ruáng cáp cho dân chúng thì cá 3 năm / lán, tái cáu xét gia hán. Ngoài ra còn có nháng loái công đán khác dành cáp phát cho nháng tráng háp đác biát nhá : trá sáu đán giúp dân ngháo đáng thuá, hác đán, giúp hác trá ngháo đá hác, cô nhi quá phá đán, giúp cô nhi quá phá và háu đán là ruáng cáa ngá i chát kháng có con cháu tháa háng đám hián cho chùa, đánh, ...

Nhá chá đá quân phân đát đái mà xã hái viát nam ngày xáa đác an bình hán nhiáu nái khác lúc báy giá.

V – Viát Nam có thát sá cán Cái cách Ruáng đát kháng?

ở Bác và Trung, ruáng đát kháng táp trung quá nhiáu vào tay mát sá ngá i nhá chá đá quân phân tài sán nên kháng có nhiáu đái đán chá. Trong lúc đó, ở trong Nam, vùng đát mái, káp lúc Tây đán chiám, nên có nháng ngá i biát cách làm giàu vái vài ngàn máu ruáng trá lên. Nháng sá đái đán chá này kháng phái nhiáu. Nhìn chung, chá đá ruáng đát ở viát nam tá thái quân chá kháng quá bát bình đáng.

Vá mát quan chác, đá i thái quân chá, ngá i dân bình tháng đáu có quyán đá hác và đá hác kháng tán kém. Khi thi đá đác nháa vua tuyán đáng làm quan. Tuy cháu ở nháng văn hóa tàu, quan chác viát nam xuát thân tá thá dân và khoa cá nên tháng giá náp sáng thanh liám làm máu mác. Kháng có thá quan phiát vì ở nháng lâu đái phong kián nhá Tàu, nên cũng kháng có láp cáng hào ác bá ở đáa pháng xa, xách nhiáu tháng xuyên dân chúng.

Khi Pháp đán cai trá, mát láp tân hác Viát Nam háp thá tinh thán khoa hác và khai pháng khá đáng làm mái xã hái Viát Nam. Hián táng mái này kháng phá bián ở Tàu.

Trác thác tá xã hái Viát Nam nhá váy, thá nghĩ cá n thiát phái làm cuác Cái cách Ruáng đát long trái lá đát hay không?

Há Chí Minh làm cuác cái cách ruáng đát ở Miền Bắc tá năm 1953 không nhám quân phân ruáng đất phác vá nông dân, mà thác chát là nhám tiêu diệt mát thành phán quan tráng của xã hái, trong đó có cá đáng viên cáng sán gia nháp thái kháng chián vì yêu nác, đá thanh lác xã hái, chuán bá cuác cách máng vô sán theo khuôn máu trung quác. Do đó, Há Chí Minh đã “phóng tay phát đáng quán chúng nông dân đáng lên tá khá và trá tái bán đáa chá ác ôn” .

Đán khi nhán tháy cái cách ruáng đát đã đát mác tiêu, Há Chí Minh ban hành lánh Sáa sai, đáa Há Viát Tháng và Tráng Chinh qua chác vá khác, đáy Võ Nguyên Giáp ra công khai nhán lái trác nhân dân. Há Chí Minh xuát hián và khóc cho nán nhân cáa ông, chá yáu đá báo vá uy tín cáa đáng cáng sán cáa ông . Có đá luán cho ráng Tráng Chinh vì lãnh đáo cuác Cái cách Ruáng đát cháp nhán đá cha má bá đáu tá nhá nháng đáa chá khác . Xin nói rõ: không đúng. Trác khi phát đáng chián đách, theo nhà báo Bùi Tín, “Tráng Chinh đã cho rác cha má vá Hà nái đáu mát nái an toàn”.

Nháng đáng quên Cái cách Ruáng đát và Sáa sai là mát chá tráng xuyên suốt theo chá thuyát mao-trách-đông đã áp đáng ở Tàu nhám mác đích thát sá đáy nông dân tay đám máu đá phái theo đáng cáng sán luôn, không thá cáu kát vái đáa chá cháng đáng cáng sán và, mát khác, lát bá tinh thán tá háu ván náng và ăn sâu lâu đái trong náo tráng nông dân.

Thác tá, không gì khác hán là đáng cáng sán cáp sách đát đại cáa nông dân báng kháng bá .

Ngày nay, đáng cáng sán hà nái vì không còn khá năng và ý chí làm cách máng báng báo lác nhá trác nên bá nông dân trên cá nác đáng lên đòi đát đại đã bá đáng cáp tá trác giá .

Thái cá đang tái, hán lúc nào hát, trác khi Viát nam có mát chá đá dân chá chính tháng đá truy tá đáng cáng sán ra trác công lý dân chá, ngái i nông dân tá Nam ra Bác cán phái nám chát tay nhau, đáng lên đòi lái tài sán đã bá Đáng cáng sán cáng đát đá tá mình làm lái cuác Cái cách Ruáng đát cho chính mình.

© Nguyễn văn Tr n

Ghi chú

* Ghi lại bu i nói chuy n v C i Cách Ru ng đ t v i anh ch em “Đông Âu ” do M ng L i Dân ch t ch c t i Berlin, 2005 .

** Tài li u tham kh o:

Hoang văn Chí, T Th c dân đ n C ng s n, Pall Mall Press, 1964, London

Pierre Brocheux, H Chí Minh, t nhà cách m ng đ n th n t ng, Payot, 2003, Paris

Lo t bài v C i cách Ru ng đ t trên Đài Á châu t do

Lâm Thanh Liêm, Chánh sách Ru ng Đ t v i t nam 1954-1995, Đ ng M i, 1996, paris

Etudes Vietnamiennes (t p san Nghiên c u v i t nam), ngo i ng , 1965, Hà n i, s 7

*** Ph b n

K T QU TAI H I

Khi nh n v n tr kinh t và quân s c a Trung Qu c, đ ng CSVN ph i thi hành chính sách “c i t o xã h i ch ngh i” r p khuôn theo ki u m u c a Trung Qu c, đ n hình nh t là chính sách c i cách ru ng đ t.

B “L ch s kinh t Vi t Nam 1945-2000”, t p 2, (giai đ n 1955-1975) do Vi n Kinh T Vi t Nam xu t b n t i Hà N i năm 2004, cho bi t cu c C i Cách Ru ng Đ t đ t 5 (1955-1956) đ c th c hi n 3.563 xã, v i kho ng 10 tri u dân. T l đ a ch đ c quy đ nh tr c là 5,68%. Các đ i và các đoàn C i Cách Ru ng Đ t đ u ra s c truy b c đ c đ n t l đ a ch lên 5% nh đã quy đ nh. Nh v y t ng s ng i b quy là “đ a ch” ph i là trên 500.000 ng i. C ng theo tài li u này, có 172.008 ng i đã b đ u t, t c b gi t. Tuy nhiên, sau khi s a sai và ki m tra l i, Đ ng và Nhà N c nh n th y trong s 172.008 n n nhân c a cu c C i Cách Ru ng Đ t, có đ n 123.266 ng i đ c coi là oan (chi m đ n 71,6%).

Sau đây là nh ng con s c th v các n n nhân:

Đ a ch c ng hào gian ác: 26.453 ng i, trong đó s đ c coi b oan là 20.493 ng i (77,4%);

Đ a ch th ng: 82.777 ng i, trong đó s đ c coi b oan là 51.480 ng i (62,19%);

Đ a ch kháng chi n: 586 ng i, trong đó s đ c coi b oan là 290 ng i (49,4%);

Phú nông: 62.192 ng i, trong đó s đ c coi b oan là 51.003 ng i (82%).

Khi đ ng CSVN không đi theo đ ng l i “c i t o xã h i” c a Mao Tr ch Đông mà theo đ ng l i c a Liên Xô, Trung Qu c đã “đ y cho Vi t Nam m t bài h c”!

L i bình c a ng i không c ng s n và c ng s n ph n tnh :

Qua các s ki n l ch s đ c công b , các s gia và các nhà phân tích đ u đi đ n k t lu n r ng n u năm 1945 đ ng CSVN không đ a đ t n c Vi t Nam đi theo ch ngh i c ng s n, dùng dân t c Vi t Nam làm v t thí nghi m cho m t ch ngh i phiêu l u, Vi t Nam đã thoát kh i m t cu c chi n kéo dài 30 năm v i nh ng h u qu r t th m kh c. N u không có đ ng CSVN, n c Vi t Nam đã có đ c l p và t do t lâu r i.